

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 6 năm 2023

**THÔNG BÁO CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ,
SẢN XUẤT THỬ VÀ TƯ VẤN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC NĂM 2022-2023**

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
					Giờ chuẩn	Tiền (tr.đ)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Đề tài, dự án cấp quốc gia và tương đương						
1	Xây dựng mô hình sản xuất rau có chứng nhận VietGAP tại một số tỉnh Bắc Trung Bộ	TS. Tống Văn Giang	Sở Nông nghiệp và PTNT và Trung tâm Khuyến nông các tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh	2021-2023	580	3.200	Mô hình sản xuất rau có chứng nhận VietGAP tại một số tỉnh Bắc Trung Bộ
2	Xây dựng mô hình chăn nuôi lợn thịt chứng nhận VietGAHP, gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm	TS. Hoàng Văn Sơn		2023-2024		4.000	Xây dựng được vùng nguyên liệu lợn thịt, gắn với chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm. Nhân rộng mô hình và nâng cao kiến thức thức cho người chăn nuôi về kỹ thuật chăn nuôi lợn theo VietGAHP, liên kết tiêu thụ sản phẩm.
II	Đề tài cấp bộ, cấp tỉnh						
1	Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng phụ phẩm cây mía trong sản xuất theo hướng hữu cơ vùng mía nguyên liệu Bắc Trung Bộ	TS. Lê Thị Thanh Huyền	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam; Viện Môi trường Nông nghiệp	2022-2024	540	6.100	Nghiên cứu lựa chọn được các chủng vi sinh vật phù hợp và xây dựng được quy trình kỹ thuật sản xuất loại phân bón hữu cơ từ phụ phẩm

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
					Giờ chuẩn	Tiền (tr.đ)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
							ngọn, lá mía. ' Xây dựng được 06 mô hình sản xuất phân hữu cơ từ phụ phẩm ngọn, lá mía có chất lượng phân bón hữu cơ đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón.
2	Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến phát triển du lịch thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa bằng công nghệ GIS.	TS. Lê Kim Dung	UBND Thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	2021-2022	480	250	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên đại học
3	Xây dựng thương hiệu trà từ cây rau má của Trường Đại học Hồng Đức.	TS. Lê Văn Cường	Công ty CP Công nghệ Nông nghiệp Hồng Đức	2021-2022	480	250	Các giải pháp phát triển thương hiệu trà từ cây rau má của Trường ĐH Hồng Đức
4	Vận dụng kế toán quản trị trong các bệnh viện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.	TS. Lê Thị Hồng		2021-2022	480	200	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên ngành kế toán
5	Nghiên cứu yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn đầu tư của các doanh nghiệp vào Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.	TS. Lê Thị Lan		2021-2022	480	200	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên khối ngành kinh tế - QTKD
6	Đổi mới tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã từ thực tiễn tỉnh Thanh Hóa.	TS. Lê Văn Minh		2021-2022	480	200	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên ngành luật
7	Đánh giá hiện trạng nguồn nhân lực ngành giáo dục Thanh Hóa trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.	TS. Lê Thị Thắm	Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa	2021-2022	480	200	Các giải pháp phát triển nguồn nhân lực ngành giáo dục Thanh Hóa trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0
8	Hoàn thiện quy trình và phát triển sản xuất giống lúa Hương Thanh 8, Hương Thanh 10 và giống ngô QT55 tại các tỉnh phía Bắc, Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên	TS. Lê Văn Ninh	Công ty CP Giống cây trồng Thanh Hóa; Công ty TNHH Hạt giống Việt	2021-2023	480	3.000	Quy trình sản xuất giống lúa Hương Thanh 8, Hương Thanh 10 và giống ngô QT55 tại các tỉnh phía Bắc, Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên
9	Nghiên cứu phục tráng và phát triển sản	TS. Trần Thị		2023-2027	480	4.500	- Bộ dữ liệu về đặc điểm

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
					Giờ chuẩn	Tiền (tr.đ)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	xuất hàng hóa giống lúa nếp Cây Nọi tại các huyện miền núi tỉnh Thanh Hóa	Huyện					nông sinh học, giá trị nguồn gen và tiềm năng phát triển, bảng mô tả tình trạng đặc trưng của lúa nếp Cây Nọi mới được phục tráng. '- Các quy trình kỹ thuật. '- 04 mô hình sản xuất hàng hóa nếp Cây Nọi theo chuỗi giá trị năng suất $\geq 4,0$ tấn/ha, hiệu quả kinh tế tăng $\geq 15\%$.
10	Nhiệm vụ triển khai mô hình nuôi ruồi lính đen và giun quế xử lý rác thải hữu cơ tạo nguồn thức ăn chăn nuôi và phân hữu cơ vi sinh cho cây trồng tại huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.	TS. Hoàng Ngọc Hùng		2023-2025	480	2.000	Hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo thông qua xây dựng mô hình xử lý rác thải hữu cơ bằng biện pháp sinh học; Tạo nguồn thức ăn trong chăn nuôi, phân bón hữu cơ và giá thể cây trồng với chi phí thấp, phù hợp với người dân có điều kiện kinh tế khó khăn, giới thiệu các phương pháp chăn nuôi khoa học, sản xuất nông nghiệp hữu cơ có giá trị kinh tế cao.
11	Giải pháp tăng cường ứng dụng Digital Marketing nhằm thu hút khách du lịch đến tỉnh Thanh Hóa.	TS. Nguyễn Thị Thanh Xuân		2023-2024	480	200	Đề xuất được giải pháp tăng cường ứng dụng Digital Marketing nhằm thu hút khách du lịch đến xứ Thanh khám phá, trải nghiệm và hài lòng với du lịch nơi đây.
12	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số của	TS. Nguyễn Thị Loan		2023-2024	480	200	Đề xuất được giải pháp thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
					Giờ chuẩn	Tiền (tr.đ)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.						của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá
13	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ công bố thông tin trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp xi măng niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam.	TS. Phạm Thị Bích Thu		2023-2024	480	200	Đánh giá được các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ công bố thông tin trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp xi măng niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam và rút ra các hàm ý chính sách cho các bên liên quan.
14	Nghiên cứu sự đa dạng và đề xuất giải pháp bảo tồn các loài cá có giá trị ở vùng hạ lưu sông Mã của tỉnh Thanh Hóa.	PGS. TS. Hoàng Ngọc Thảo		2023-2024	480	250	Đánh giá được sự đa dạng và đề xuất giải pháp bảo tồn các loài cá có giá trị ở vùng hạ lưu sông Mã của tỉnh Thanh Hóa.
15	Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển du lịch nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa.	TS. Trịnh Thị Phan		2023-2024	480	200	Đề xuất được giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển du lịch nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa.
16	Nghiên cứu sản xuất sản phẩm tác dụng hỗ trợ điều hòa glucose huyết ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 từ loài Mía dò trên địa bàn các huyện miền núi tỉnh Thanh Hóa.	PGS.TS. Ngô Xuân Lương	Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	2020-2022	540	1.768,6	Sản phẩm tác dụng hỗ trợ điều hòa glucose huyết ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 từ loài Mía dò trên địa bàn các huyện miền núi tỉnh Thanh Hóa
17	Nghiên cứu quy trình công nghệ sản xuất một số dạng bào chế thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ cây Sâm Báo (<i>Abelmoschus sagittifolius</i> (Kurz) Merr.) đang được trồng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	PGS.TS. Đinh Ngọc Thức	Trường Đại học Dược Hà Nội; Công ty Cổ phần Dược vật tư y tế Thanh Hóa	2020-2022	540	1.680,7	Quy trình công nghệ sản xuất một số dạng bào chế thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ cây Sâm Báo đang được trồng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
18	Nghiên cứu xây dựng mô hình nuôi ruồi lính đen (<i>Hermetia illucens</i>) xử lý rác thải	TS. Hoàng Ngọc Hùng	Công ty Cổ phần Môi	2020-2022	540	1.368,21	Mô hình nuôi ruồi lính đen xử lý rác thải hữu cơ tạo

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
					Giờ chuẩn	Tiền (tr.đ)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	hữu cơ tạo nguồn thức ăn trong chăn nuôi và phân hữu cơ cho cây trồng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.		trường và Công trình đô thị Thanh Hóa				nguồn thức ăn trong chăn nuôi và phân hữu cơ cho cây trồng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
19	Nghiên cứu, xây dựng mô hình sinh kế bền vững cho cư dân khu vực biên giới Thanh Hóa - Hòa Phấn.	TS. Nguyễn Văn Thế	Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Thanh Hóa	2021-2023	480	1.147,09	Các giải pháp và mô hình sinh kế bền vững cho cư dân khu vực biên giới Thanh Hóa - Hòa Phấn.
20	Giải pháp nâng cao năng lực xây dựng và sử dụng bộ đồ dùng dạy học (mẫu vật, tranh ảnh, mô hình, video...) cho giáo viên giảng dạy học sinh học bậc THCS.	TS. Lê Thị Huyền	Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa	2021-2023	480	996	Các giải pháp nâng cao năng lực xây dựng và sử dụng bộ đồ dùng dạy học cho giáo viên giảng dạy học sinh học bậc THCS
21	Nghiên cứu quy trình sản xuất hệ sơn nước sử dụng tro bay thải ra từ nhà máy nhiệt điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nhằm tăng khả năng chống thấm, kháng kiềm.	TS. Hoàng Thị Hương Thủy	Viện Kỹ thuật Nhiệt đới, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam; Công ty CP Sản xuất phát triển Mizen	2021-2023	480	1.188,94	Quy trình sản xuất hệ sơn nước sử dụng tro bay thải ra từ nhà máy nhiệt điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
22	Nghiên cứu, hoàn thiện quy trình sản xuất giống Keo lai bằng phương pháp nuôi cấy mô nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị rừng trồng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	TS. Phạm Hữu Hùng	Ban Quản lý rừng phòng hộ Thường Xuân	2021-2023	480	1.194,22	Quy trình sản xuất giống Keo lai bằng phương pháp nuôi cấy mô
23	Nghiên cứu sản xuất chế phẩm sinh học phòng trừ-sâu bệnh hại cây trồng từ các loài nấm đối kháng và loài nấm ký sinh.	TS. Mai Thành Luân	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Thanh Hóa; Công ty Cổ phần Công nghệ Nông nghiệp Hồng Đức	2021-2023	480	1.246,44	Một số chế phẩm sinh học phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng từ các loài nấm đối kháng và loài nấm ký sinh
24	Nghiên cứu chế tạo bột nano kháng khuẩn	PGS.TS. Lương	Công ty Cổ	2021-2023	480	1.283	Sản phẩm bột nano kháng

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
					Giờ chuẩn	Tiền (tr.đ)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	AgZrP (silver Zirconium phosphate) phục vụ cho sản xuất vật liệu xây dựng cao cấp.	Thị Kim Phụng	phần công nghệ sơn quốc tế Việt Mỹ				khuẩn AgZrP (silver Zirconium phosphate) phục vụ cho sản xuất vật liệu xây dựng cao cấp
25	Nghiên cứu khảo nghiệm và phát triển giống ngô lai đơn QT55 đủ điều kiện lưu hành và cấp bằng bảo hộ giống cây trồng	TS. Lê Văn Ninh	Công ty Giống cây trồng Thanh Hóa	2021-2023	480	1.177,4	Quy trình sản xuất giống ngô lai đơn QT55
III	Đề tài cấp cơ sở						
	Khoa Khoa học Tự nhiên						
1	Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của cây Sâm nam (<i>Millettia speciosa Champ</i>) ở Thanh Hóa.	TS. Nguyễn Thị Hương		2022-2023	235	15	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên khối ngành hóa học
2	Nghiên cứu tổng hợp và xác định cấu trúc một số benzenesulfonamide có chứa dị vòng benzothiazole.	TS. Nguyễn Thị Ngọc Mai		2022-2023	235	15	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên khối ngành hóa học
3	Nghiên cứu một số tính chất nhiệt động của hợp kim sắt silic ở áp suất cao.	ThS. Nguyễn Thị Hồng		2022-2023	235	13,930	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên khối ngành hóa học
4	Hoàn toàn bất biến trên các CS - môđun và ứng dụng.	TS. Hoàng Đình Hải		2022-2023	235	10,750	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên khối ngành toán học
5	Nghiệm tuần hoàn của một số lớp phương trình tiến hóa có trễ vô hạn.	TS. Lê Anh Minh		2022-2023	235	12,520	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên khối ngành hóa học
6	Nghiên cứu ảnh hưởng của mất mát trong quá trình lan truyền xung trong sợi tinh thể quang tử.	TS. Lê Văn Hiệu		2022-2023	235	13,380	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên khối ngành vật lý
	Khoa Kinh tế - QTKD						
7	Nhân tố ảnh hưởng đến việc tham gia hoạt động kinh doanh đa cấp của sinh viên Đại học Hồng Đức.	ThS. Thiều Việt Hà		2022-2023	235	10,080	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên khối ngành kinh tế

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
					Giờ chuẩn	Tiền (tr.đ)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
8	Nhân tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên chính quy khối ngành Kinh tế - Kỹ thuật Trường Đại học Hồng Đức.	TS. Đỗ Thị Mẫn		2022-2023	235	13,300	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên khối ngành kinh tế
9	Hoàn thiện kế toán quản trị chi phí môi trường tại Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa.	TS. Lã Thị Thu		2022-2023	235	12,420	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên khối ngành kinh tế
10	Tổ chức thông tin kế toán trong chu trình thu học phí tại Trường Đại học Hồng Đức giai đoạn 2022 - 2026	TS. Nguyễn Thị Bình		2022-2023	235	38,660	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên khối ngành kinh tế
	Khoa Khoa học Xã hội						
11	Phát triển giao thông vận tải nông thôn bền vững ở huyện Cẩm Thủy tỉnh Thanh Hoá.	TS. Nguyễn Thị Ngọc		2022-2023	235	13,090	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên đại học
12	Giải mã biểu tượng văn hóa truyền thống trong bộ ba tiểu thuyết <i>Xứ tuyết, Ngàn cánh hạc, Cỏ đỏ</i> của nhà văn Y. Kawabata.	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga		2022-2023	235	11,430	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên ngữ văn
13	Phân tích cấu trúc, chức năng cảnh quan phục vụ phát triển bền vững ngành nông - lâm nghiệp huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.	TS. Vũ Văn Duẩn		2022-2023	235	13,430	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên ngành du lịch
14	Nghiên cứu sự tham gia của phụ nữ trong công tác thúc đẩy bình đẳng giới trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (Nghiên cứu trường hợp phường Ba Đình và Quảng Thành).	TS. Lê Thị Hối		2022-2023	235	10,450	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên đại học
	Khoa Công nghệ thông tin và Truyền thông						
15	Nghiên cứu xây dựng hệ thống quản lý bài thi thực hành trên phòng máy.	ThS. Trịnh Thị Phú		2022-2023	235	14,310	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên ngành CNTT
	Khoa Kỹ thuật Công nghệ						
16	Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng tới	TS. Vũ Sỹ Kỳ		2022-2023	235	13,130	Sản phẩm ứng dụng trong đào

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
					Giờ chuẩn	Tiền (tr.đ)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	hiệu suất truyền tải điện không dây ở khoảng cách trung bình.						tạo sinh viên ngành kỹ thuật
17	Nghiên cứu khả năng sử dụng tro đáy của Nhà máy nhiệt điện Nghi Sơn trong việc thay thế cát tự nhiên làm vật liệu xây dựng.	ThS. Trịnh Thị Hiền		2022-2023	235	14,400	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên ngành kỹ thuật
	Khoa Giáo dục Tiểu học						
18	Đặc điểm nghệ thuật sử thi Âm ệt của người Thái ở Việt Nam.	TS. Lê Thị Hiền		2022-2023	235	14,530	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên ngành tiểu học
	Khoa Giáo dục Mầm non						
19	Phát triển vốn từ cho trẻ 4-5 tuổi ở một số trường mầm non miền núi huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa thông qua tổ chức hoạt động khám phá khoa học.	TS. Nguyễn Thị Ngọc Châu		2022-2023	235	13,100	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên ngành mầm non
20	Tổ chức hoạt động xếp dán cho trẻ 5 - 6 tuổi ở một số trường mầm non thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa thông qua hoạt động góc.	ThS. Hoàng Hải Hòa		2022-2023	235	11,930	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên ngành mầm non
21	Phát triển vốn từ cho trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi thông qua vận dụng phương pháp montessori.	ThS. Nguyễn Thị Huyền Trang		2022-2023	235	10,340	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên ngành mầm non
22	Biện pháp phát triển ngôn ngữ đối thoại cho trẻ 3-4 tuổi thông qua hoạt động khám phá môi trường xung quanh.	ThS. Nguyễn Thị Lan		2022-2023	235	11,360	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên ngành mầm non
	Khoa Ngoại ngữ						
23	Ứng dụng App “Hallo” nhằm tăng cường kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên chuyên ngữ năm thứ hai Trường Đại học Hồng Đức.	ThS. Lê Thị Hương C		2022-2023	235	12.100.000	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên chuyên ngữ
24	Các biện pháp nâng cao năng lực nói tiếng Anh nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra cho sinh	ThS. Lục Thị Mỹ Bình		2022-2023	235	14,980	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên khối không

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
					Giờ chuẩn	Tiền (tr.đ)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	viên khối không chuyên ngữ Trường Đại học Hồng Đức.						chuyên ngữ
	Khoa Tâm lý Giáo dục						
25	Giáo dục giá trị sống cho sinh viên sư phạm trường Đại học Hồng Đức.	TS. Lê Thị Thu Hà		2022-2023	235	11,070	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên khối sư phạm
26	Nghiên cứu căng thẳng tâm lý trong quan hệ với cha mẹ của học sinh trung học cơ sở ở Thành phố Thanh Hóa.	ThS. Phạm Thị Thoa		2022-2023	235	11,410	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên đại học
	Khoa Giáo dục Thể chất						
27	Lựa chọn và thiết kế bài tập Thể dục Sport Aerobic nhằm phát triển thể lực chung cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức.	ThS. Nguyễn Thị Diệp Ly		2022-2023	235	12,120	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên chuyên ngành GDTC
	Khoa Lý luận Chính trị - Luật						
28	Hoàn thiện các quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc từ thực tiễn thi hành tại thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.	ThS. Trịnh Diệp Ly		2022-2023	235	10,200	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên ngành luật
29	Giáo dục đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên trường Đại học Hồng Đức trong giai đoạn hiện nay.	ThS. Trịnh Tố Anh		2022-2023	235	11,010	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên đại học
30	Hoàn thiện các quy định của pháp luật về đấu giá tài sản từ thực tiễn tỉnh Thanh Hóa.	ThS. Đặng Thanh Mai		2022-2023	235	10,610	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên ngành luật
	Khoa Nông Lâm Ngư nghiệp						
31	Nghiên cứu ảnh hưởng của việc bổ sung giun quế vào khẩu phần ăn đến khả năng sinh trưởng, năng suất thịt của Lợn rừng (<i>Sus scrofa jubatus</i>) nuôi bán chăn thả tại Thanh Hóa.	ThS. Tống Minh Phương		2022-2023	235	11,420	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên chuyên ngành NLNN
32	Nghiên cứu phân lập và ứng dụng nấm mốc <i>Aspergillus oryzae</i> trong sản xuất sữa	TS. Mai Thành Luân		2022-2023	235	39,950	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên chuyên ngành

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện		Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
					Giờ chuẩn	Tiền (tr.đ)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	gạo lên men.						NLNN
Phòng Đảm bảo chất lượng và khảo thí							
33	Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác quản lý và kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Hồng Đức	TS. Nguyễn Thế Cường		2022-2023	235	39,910	Phần mềm quản lý hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác quản lý và kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Hồng Đức
Trung tâm Giáo dục Quốc phòng - An ninh							
34	Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học thực hành môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trường Đại học Hồng Đức.	CN. Hà Bình Minh		2022-2023	235	14,440	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên đại học
Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông							
35	Nghiên cứu sự kế thừa nghề nghiệp giữa các thế hệ trong gia đình tại một số làng nghề trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	TS. Nguyễn Thị Việt Hưng		2022-2023	235	38,140	Sản phẩm ứng dụng trong đào tạo sinh viên

(Danh mục gồm có: 02 đề tài, dự án cấp quốc gia và tương đương, 15 đề tài cấp bộ, 10 đề tài cấp tỉnh và 35 đề tài cấp cơ sở năm học 2022-2023).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
HỒNG ĐỨC

PGS. TS. Hoàng Thị Mai